

Số: **906** /KH-UBND

Hà Nam, ngày **13** tháng **4** năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU về công tác dân số trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW “Về công tác dân số trong tình hình mới” (gọi tắt là Nghị quyết 137/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương, tập trung chỉ đạo, thực hiện thành công mục tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TW, Chương trình hành động số 54-CTr/TU đã xác định.

- Tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

2. Yêu cầu

- Quán triệt nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả nội dung của Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU phù hợp từng cấp, ngành, từng đối tượng cụ thể để cán bộ đảng viên và Nhân dân hiểu rõ, tránh hình thức.

- Các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, chủ động, tích cực triển khai để hoàn thành mục tiêu nêu trong Nghị quyết số 21-NQ/TW, Chương trình hành động số 54-CTr/TU.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ PHÂN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN NĂM 2030

1. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2 con), quy mô dân số 840 nghìn người.

Giảm 50% chênh lệch mức sinh giữa nông thôn và thành thị; mọi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại; giảm 2/3 số vị thành niên và thanh niên có thai ngoài ý muốn.

2. Tỉ số giới tính khi sinh dưới 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống; tỉ lệ trẻ em dưới 15 tuổi đạt khoảng 22%; tỉ lệ người từ 65 tuổi trở lên đạt khoảng 11%; tỉ lệ phụ thuộc chung đạt khoảng 49%.

3. Tỉ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 90%; giảm 50% số cặp tảo hôn; 70% phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất; 90% trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 bệnh bẩm sinh phổ biến nhất.

4. Tuổi thọ bình quân đạt 76 tuổi, trong đó số năm sống khoẻ mạnh đạt tối thiểu 68,5 năm;

5. 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế, được quản lý sức khoẻ, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

6. Chiều cao người Hà Nam 18 tuổi đối với nam đạt 168,5 cm, nữ đạt 157,5 cm; chỉ số phát triển con người (HDI) nằm trong nhóm 20 tỉnh tốp đầu cả nước.

7. Tỷ lệ dân số đô thị đạt trên 45%. Bảo đảm người di cư được tiếp cận đầy đủ và công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản.

8. 100% dân số được đăng ký, quản lý trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư thống nhất trên quy mô toàn quốc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp

a) Các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Quán triệt và phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các tổ chức và mọi người dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Lồng ghép các mục tiêu dân số và phát triển vào nội dung quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội do sở, ngành, UBND huyện/thành phố chủ trì xây dựng và thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, cuộc vận động về công tác dân số, đặc biệt là cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, toàn dân phát huy và chăm sóc người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ đảng viên trong thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số.

- Huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đoàn thể và cộng đồng trong công tác dân số, nâng cao chất lượng dân số.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp về công tác dân số.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về công tác dân số. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương.

b) UBND các huyện, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân số, đặc biệt là nâng cao chất lượng dân số, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu.

c) Sở Y tế:

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tham mưu UBND tỉnh đưa dân số thành chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; đồng thời nghiên cứu đề điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu về dân số phù hợp với nội dung công tác dân số trong tình hình mới.

- Cung cấp thông tin, số liệu về tình hình dân số của tỉnh cho các sở, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí để tổ chức tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên, liên tục về công tác dân số trong tình hình mới theo định hướng Nghị quyết số 21-NQ/TW.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

a) Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai Đề án Truyền thông dân số đến năm 2030, đảm bảo phù hợp Đề án của Trung ương và thực tiễn địa phương.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đưa công tác dân số là một trong những nội dung thường xuyên, liên tục được truyền tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và là thông điệp truyền thông chủ yếu của đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên, nội dung truyền thông chuyển mạnh sang chính sách dân số và phát triển, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

3. Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách, pháp luật về dân số

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về công tác dân số¹.

b) Các Sở, ngành: Y tế, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Lao động- Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Luật, Nghị định được sửa đổi, bổ sung phù hợp với Nghị quyết số 21-NQ/TW².

c) UBND các huyện, thành phố chỉ đạo đưa chính sách dân số vào hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố phù hợp với quy định của pháp luật.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai quy định về lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án sau khi được Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Nghiên cứu, rà soát để chủ động xây dựng Quy hoạch tỉnh phù hợp với hiện trạng và xu hướng vận động của các yếu tố dân số; Nghiên cứu chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến làm việc tại tỉnh được tiếp cận đầy đủ và công bằng với các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần thu hút dân cư, tăng dân số cơ học về tỉnh phục vụ phát triển công nghiệp, thương mại dịch vụ trên địa bàn.

đ) Sở Xây dựng chủ trì rà soát, nâng cao chất lượng quy hoạch các đô thị, khu công nghiệp, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để dân cư được phân bố tương ứng, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội.

e) Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

¹ Sau khi Quốc hội ban hành Luật Dân số, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, Đề án điều chỉnh mức sinh giữa các vùng.

² Luật Bảo hiểm y tế; Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dân số; Luật Bảo hiểm xã hội; Bộ luật lao động; Luật Người cao tuổi; Luật Bình đẳng giới; Luật phòng, chống bạo lực gia đình...

4. Phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ dân số

a) Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án triển khai các Đề án về nâng cao chất lượng dịch vụ dân số trên địa bàn tỉnh sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành³.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định về các dịch vụ dân số (phương tiện tránh thai; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị một số bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; chăm sóc người cao tuổi) sau khi Bộ Y tế sửa đổi, ban hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt công nghệ y - sinh học, công nghệ thông tin trong triển khai và quản lý dịch vụ dân số.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Thực hiện sắp xếp lại hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội công lập theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa, tạo lập môi trường thân thiện, hòa nhập giữa các nhóm đối tượng.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường lao động. Thực hiện hiệu quả các chương trình tạo việc làm, xuất khẩu lao động.

c) Ban Quản lý phát triển khu đô thị mới chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi để triển khai và đẩy nhanh tiến độ đầu tư bệnh viện Lão khoa cơ sở II và các cơ sở chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

d) Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các Đề án, quy định của Trung ương về phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ dân số đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

5. Bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số

a) Sở Y tế, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước sản xuất, phân phối, cung cấp các phương tiện, dịch vụ trong lĩnh vực dân số.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối đủ nguồn vốn đầu tư cho các nội dung của công tác dân số và phát triển do ngân sách nhà nước đảm bảo, đồng thời nghiên cứu xây dựng chính sách huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 137/NQ-CP và Chương trình hành động số 54-CTr/TU.

6. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số

a) Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy làm công tác dân số theo hướng chuyên nghiệp, thực hiện chức năng quản lý và điều phối có hiệu quả công tác dân số trong tình hình

³ Đề án củng cố, nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030; Đề án tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh đến năm 2030; Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Đề án củng cố hệ thống thông tin thống kê chuyên ngành dân số.

mới; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đồng thời thực hiện quản lý chuyên môn thống nhất.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu thực hiện chính sách đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ công tác viên dân số ở thôn, xóm, tổ dân phố...

- Xây dựng Kế hoạch chuẩn hóa đội ngũ cán bộ dân số các cấp, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về dân số, tích hợp các hệ thống phần mềm ứng dụng trong quản lý và cung cấp các dịch vụ về dân số, nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng, khai thác thông tin về dân số và phát triển. Ưu tiên phát triển cung cấp dịch vụ dân số qua mạng, tạo thuận lợi cho người dân.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án Tổ chức và cơ chế phối hợp liên ngành đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể nhằm tăng cường chỉ đạo, điều phối hoạt động của các ngành, cơ quan có chức năng quản lý liên quan đến dân số và phát triển.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan chủ động, tích cực tranh thủ sự đồng thuận, hỗ trợ về tài chính, tri thức, kinh nghiệm và kỹ thuật của các tổ chức quốc tế về dân số và phát triển.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Ngân sách Trung ương: Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.
- Ngân sách địa phương: Sự nghiệp và Đầu tư phát triển.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố: Cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ thành các đề án trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện; hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng và thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác dân số theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế; tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách phù hợp để công tác dân số của tỉnh đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế tình hình kết quả thực hiện.

2. Sở Nội vụ: Hướng dẫn Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố xây dựng chỉ tiêu biên chế, tuyển dụng công chức, viên chức ngành Y tế đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác dân số. Phối hợp với Sở Y tế các đơn vị liên quan thực hiện Đề án Tổ chức và cơ chế phối hợp liên ngành đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai quy định về lồng ghép các yếu tố dân số vào quy hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; rà soát điều chỉnh, xây dựng các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với công tác dân số phát triển; cân đối ngân sách (địa phương, trung ương) thực hiện các Đề án, dự án về dân số và phát triển được UBND tỉnh phê duyệt. Bố trí đủ ngân sách hằng năm để triển khai các hoạt động của công tác dân số. Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

4. Các sở, ngành của tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nội dung đơn vị được giao chủ trì và phối hợp với Sở Y tế thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch.

5. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông (Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hà Nam...): Làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác dân số trong tình hình mới.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với ngành Y tế tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân cùng tham gia thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 137/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 54-CTr/TU của Tỉnh ủy.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ Chương trình hành động số 54-CTr/TU, Kế hoạch của UBND tỉnh, tình hình thực tế tại địa phương, cụ thể hóa các nội dung, bố trí nguồn lực..., chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện thành công các mục tiêu của công tác dân số và phát triển, định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo UBND tỉnh tình hình kết quả thực hiện qua Sở Y tế để tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế, Tổng cục Dân số (đề b/c);
- TT Tỉnh ủy (đề b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Cẩm);
- Ban TGTU, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LDVP(2), TH(2); KGVX
- Lưu: VT, KGVX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Cẩm